TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HSST
Ngày 13 tháng 3 năm 2019

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Hồng Vân**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Chí Đức**

Bà **Nguyễn Thị Hoa**

- Th- ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Đào Thị Anh Nhinh** - Cán bộ TAND huyện Phù Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên toà: Bà **Lê Thị Bích Hạnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/3/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 15/01/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Khuất Văn T - sinh năm 1967; Giới tính: Nam;Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT + Chỗ ở hiện nay: khu 7, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Khuất Văn B - Sinh năm 1914 - Đã chết; Mẹ đẻ: Trần Thị B1 - Sinh năm 1916 - Đã chết; Anh, chị em: Gia đình có 04 anh em, bị can là con út trong gia đình;Vợ: Vũ Thị T1 - Sinh năm 1970 - Hiện đang sinh sống ở Thành phố Hà Nội (Đã ly hôn); Con: có 02 người con, lớn sinh năm 1992(đã chết), nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại Quyết định v/v áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục đối với Khuất Văn Thẩm, khu 7, xã Phú Mỹ, huyện Phù Ninh số 3070/QĐ-UBND ngày 30/09/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ thời hạn 24 tháng. Chấp hành thời hạn đưa vào vào cơ sở giáo dục ngày 30/08/2013.

Bị can không bị tạm giữ, tam giam, hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu 7, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

- ***Bị hại***: Cháu: **Phạm Thị Hồng T2**, sinh ngày: 02/5/2005;
Trú tại: khu 3, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ. *(Vắng mặt)*.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Phạm Văn T3**, SN: 1982 (là bố đẻ của cháu T2).

Trú tại: khu 3, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ. *(Có mặt)*.

NHẬN THẤY

Bị cáo Khuất Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khuất Văn T, sinh ngày 14/12/1967, HKTT: khu 7, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ có quan hệ quen biết từ trước với Phạm Thị Hồng T2, sinh ngày 02/05/2005, HKTT: khu 3, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ và thường xuyên nhắn tin với nhau qua mạng xã hội Facebook. Khoảng 19 giờ ngày 26/10/2018, T cầm theo 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Mobiistar, số sim 0986.840.957 của ông nội là Phạm Ngọc X, sinh năm 1954, HKTT: khu 7, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ đi đến nhà T để chơi. Đến nơi, T2 gặp T ở nhà một mình, 02 người ngồi nói chuyện và sử dụng ĐTDĐ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày T hỏi T2 "ngủ ở đây hay về", do cầm điện thoại của ông nội mà không hỏi nên T2 sợ không dám về nhà, T2 nói "cháu ở lại đây". Sau đó, T và T2 nằm cùng nhau tại chiếc giường gỗ ở gian phòng khách nhà T, T tắt điện, nằm nghiêng dùng tay trái cho T2 gối đầu, dùng tay phải ôm và gác chân phải lên người của T2 và bảo T2 "Tao tụt quần mày nhé", T2 nói "Thắt lưng chặt lắm, đố tụt được đấy". T dùng tay phải mở cúc quần, kéo séc quần rồi tụt cả quần dài và quần lót của T2. Sau đó, T dùng các ngón tay của bàn tay phải sờ, móc vào âm hộ của T2 khoảng 2-3 phút. T2 hơi khép đùi và nói "Bác đừng làm cháu đau". T tiếp tục dùng tay phải cởi quần dài và quần lót của mình ra rồi nằm sấp đè lên người của T2, tay cầm dương vật đã cương cứng đút vào âm hộ của T2 khoảng 10-15 phút thì T2 kêu đau rồi đẩy T ra, cả 02 không quan hệ tình dục nữa và mặc quần áo rồi đi ngủ. T2 tiếp tục ở nhà T cho đến buổi chiều ngày 29/10/2018, bố đẻ của T2 là anh Phạm Văn T3, sinh năm 1982, HKTT: khu 3, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ đến tìm. Sợ bị phát hiện T2 bỏ chạy và để lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobiistar ở nhà T, đêm cùng ngày T2 mới đi về nhà mình. Sáng ngày 30/10/2018, T2 kể lại mọi chuyện với gia đình.

Chiều ngày 30/10/2018 anh Phạm Văn T3 đã có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh sự việc như trên.

Quá trình điều tra xác định hiện trường vụ việc nêu trên đã bị xáo trộn, tạm thu giữ: 01 chiếc áo lót phụ nữ màu trắng đục, phần thân áo có kích thước 30x13cm; 01 chiếc quần bò dạng quần sóc màu xanh đậm, ống quần bên trái có kí hiệu N°21, kích thước 43x30cm.

Ngày 30/10/2018, Phạm Thị Hồng T2 đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh: 01 chiếc áo phông cộc tay màu đỏ, một mặt của áo có in các chữ "Kala", "MR", "Xiaobu", đã cũ, đã qua sử dụng; 01 áo lót màu nâu, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần lót màu hồng, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần bò màu xanh, túi quần bên phải phía sau có thêu chữ "fashion", đã cũ, đã qua sử dụng; là quần áo mà T2 mặc trước khi xảy ra việc quan hệ tình dục tại nhà T vào ngày 26/10/2018.

Cùng ngày 30/10/2018, Khuất Văn T đã tự nguyên giao nộp cho Cơ quan Cánh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh: 01 DTDĐ nhãn hiệu VIVO vỏ ngoài màu trắng, số IMEL: 868552023063887, gắn 01 sim số 0838.473.223, điện thoại đã cũ có nhiều vết xây xước, mặt điện thoại có nhiều vết nứt vỡ; 01 DTDĐ nhãn hiệu Mobiistar vỏ ngoài màu đen, số IMEL: 356050420246394, gắn sim số 0986.840.957, điện thoại đã cũ, có nhiều vết xây xước. Chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu VIVO là chiếc điện thoại T dùng để nhắn tin Facebook với T2, còn chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Mobiistar là điện thoại của T2 để lại nhà T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 30/TD/2018 ngày 31/10/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Phú Thọ về tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Phạm Thị Hồng T2 kết luận:

"- Tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Phạm Thị Hồng T2 là: Vết rách xước mới niêm mạc tầng sinh môn chạy dọc ở vị trí 06 giờ - 07 giờ.

- Không tìm thấy hình ảnh tinh trùng và xác định trùng trong dịch âm đạo của cháu Phạm Thị Hồng T2."

Tại cơ quan điều tra, Khuất Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như trên. Các lời khai phù hợp hoàn toàn với lời khai bị hại, kết luận giám định.

Hành vi của Khuất Văn T nêu trên được chứng minh bằng biên bản sự việc; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; bản kết luận giám định pháp y về tình dục của Phạm Thị Hồng T2; biên bản ghi lời khai, bản báo cáo của bị hại; biên bản ghi lời khai, hỏi cung, bản kiểm điểm của bị cáo; biên bản đối chất cùng các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSPN ngày 15/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh - Phú Thọ đã truy tố Khuất Văn T về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay,Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 145; Điểm b, s khoản 1 điều 51; điều 65 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Khuất Văn T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Do quan hệ quen biết với nhau từ trước, nên khoảng hơn 22 giờ ngày 26/10/2018, tại nhà ở của Khuất Văn T, sinh ngày 14/12/1967, HKTT: khu 7, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ, Khuất Văn T đã thực hiện hành vi giao cấu với Phạm Thị Hồng T2, sinh ngày 02/05/2005, HKTT: khu 3, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ, khi T2 mới 13 tuổi 05 tháng 24 ngày.

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; bản kết luận giám định pháp y về tình dục của Phạm Thị Hồng T2; biên bản ghi lời khai, bản báo cáo của bị hại; biên bản ghi lời khai, hỏi cung, bản kiểm điểm của bị cáo; biên bản đối chất cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi của Khuất Văn T đã bị VKS nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước lần phạm tội này bị cáo chưa có tiền án nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và được gia đình bị hại là anh Phạm Văn T3 có đơn và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do đó khi lượng hình cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo tự cải tạo bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cũng là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc áo lót phụ nữ màu trắng đục, phần thân áo có kích thước 30x13cm; 01 chiếc quần bò dạng quần sóc màu xanh đậm, ống quần bên trái có kí hiệu N°21, kích thước 43x30cm; 01 chiếc áo phông cộc tay màu đỏ, một mặt của áo có in các chữ "Kala", "MR", "Xiaobu", đã cũ, đã qua sử dụng; 01 áo lót màu nâu, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần lót màu hồng, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần bò màu xanh, túi quần bên phải phía sau có thêu chữ "fashion", đã cũ, đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 DTDĐ nhãn hiệu VIVO vỏ ngoài màu trắng, số IMEL: 868552023063887, điện thoại đã cũ có nhiều vết xây xước, mặt điện thoại có nhiều vết nứt vỡ; 01 sim điện thoại Vinaphone số 0838.473.223 trả lại cho bị cáo Khuất Văn T.

- 01 DTDĐ nhãn hiệu Mobiistar vỏ ngoài màu đen, số IMEL: 356050420246394, điện thoại đã cũ, có nhiều vết xây xước; 01 sim điện thoại Viettel số 0986.840.957 trả lại cho cháu Phạm Thị Hồng T2.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của bị cáo Cơ quan điều tra đã xác định bị cáo có tài sản riêng, nhưng hiện nay công việc thu nhập của bị cáo không ổn định do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Trong quá trình điều tra vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Khuất Văn T phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Áp dụng: khoản 1 điều 145; điểm b, s khoản 1 điều 51; điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Khuất Văn T** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Thẩm cho UBND xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã M trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2; 3 điều 106; khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo lót phụ nữ màu trắng đục, phần thân áo có kích thước 30x13cm; 01 chiếc quần bò dạng quần sóc màu xanh đậm, ống quần bên trái có kí hiệu N°21, kích thước 43x30cm; 01 chiếc áo phông cộc tay màu đỏ, một mặt của áo có in các chữ "Kala", "MR", "Xiaobu", đã cũ, đã qua sử dụng; 01 áo lót màu nâu, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần lót màu hồng, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần bò màu xanh, túi quần bên phải phía sau có thêu chữ "fashion", đã cũ, đã qua sử dụng
- Trả lại cho Khuất Văn T 01 DTDĐ nhãn hiệu VIVO vỏ ngoài màu trắng, số IMEL: 868552023063887, điện thoại đã cũ có nhiều vết xây xước, mặt điện thoại có nhiều vết nứt vỡ; 01 sim điện thoại Vinaphone số 0838.473.223 nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
- Trả lại cho cháu Phạm Thị Hồng T2 01 DTDĐ nhãn hiệu Mobiistar vỏ ngoài màu đen, số IMEL: 356050420246394, điện thoại đã cũ, có nhiều vết xây xước; 01 sim điện thoại Viettel số 0986.840.957.

Về án phí: áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Khuất Văn T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận:
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã M;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Hồng Vân